



**Tạp chí**

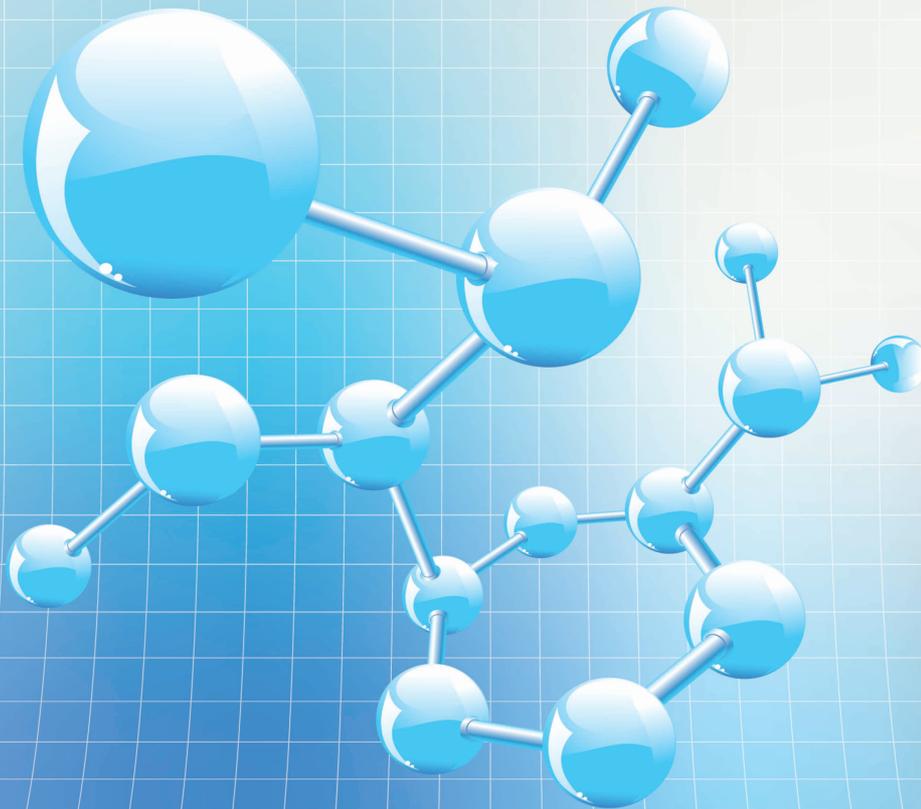
# **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY**

**P. ISSN 1859-4190**

**E. ISSN 2815-553X**



**Số 4 (92)**

**2025**

**P. ISSN 1859-4190**  
**E. ISSN 2815-553X**

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đĩnh

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

■ **Thư ký Tòa soạn**

PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên - Chủ tịch Hội đồng**

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Văn Liễn

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Nguyễn Đức Toàn

PGS.TS. Lê Thu Quý

GS.TS. Lê Anh Tuấn

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trương Thị Thủy

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

GS.TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

TS. Vũ Văn Đông - Trưởng ban

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Phó Trưởng ban

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

**Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen - Chairman**

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long

Prof.Dr. Nguyen Duc Toan

Assoc.Prof.Dr. Le Thu Quy

Prof.Dr. Le Anh Tuan

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat

Prof.Dr. Do Quang Khang

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Prof.Dr. Nguyen Van Anh

■ **Editorial**

Dr. Vu Van Dong - Head

MSc. Doan Thi Thu Hang - Deputy Head

**Địa chỉ Tòa soạn:**

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, P. Chu Văn An, TP. Hải Phòng.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/>Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

**LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA**

- |   |    |  |
|---|----|--|
| Thiết kế bộ điều khiển có tham số thay đổi  | 5  | Nguyễn Thu Hà<br>Trần Tiến Đức<br>Nguyễn Đức Quang   |
| Ứng dụng phương pháp MPC để bù trễ truyền thông   | 11 | Nguyễn Trọng Các   |
| Ảnh hưởng của điện mặt trời áp mái nhà tới điện áp lưới điện phân phối  | 17 | Nguyễn Đình Thắng<br>Nguyễn Việt Đức<br>Nguyễn Đức Thuận<br>Nguyễn Thị Thu Hương<br>Phạm Văn Nam<br>Lê Viết Sơn<br>Nguyễn Văn Hùng<br>Nguyễn Đức Minh<br>Đỗ Văn Đình |
| Ứng dụng mạng neural tích chập kết hợp với bộ điều khiển khả trình PLC để hỗ trợ thực hiện tránh va tự động cho tàu thủy                  | 26 | Đinh Anh Tuấn<br>Đoàn Hữu Khánh<br>Mạc Trung Phúc<br>Nguyễn Phương Ty  |
| Nghiên cứu ứng dụng thị giác máy trong tự động hóa hệ thống rót than cho toa xe tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) | 32 | Lê Văn Thông<br>Phương Mạnh Tuấn<br>Phạm Thị Thu Hương<br>Phạm Văn Nam<br>Đỗ Văn Đình  |

**LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC**

- |  |    |   |
|--|----|---|
| Mô phỏng ứng suất, chuyển vị, biến dạng và hệ số an toàn trong lắp ghép mặt bích ống chịu tải trọng phức hợp | 39 | Vũ Hoa Kỳ   |
| Nghiên cứu ứng dụng ngôn ngữ lập trình Python tối ưu hóa chế độ cắt khi tiện CNC thép không gỉ AL-6XN        | 45 | Mạc Thị Nguyên<br>Nguyễn Thị Thảo<br>Đào Văn Kiên |
| Phân tích đa vật lý về Điện - Nhiệt - Cơ của Vi kết nối  | 52 | Mạc Văn Giang                                     |

**LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC**

- Nghiên cứu tối ưu hóa tấm phẳng hợp kim nhôm 6061-T6 theo hai phương pháp hình dạng và cấu trúc 58 Nguyễn Văn Hình
- Mô phỏng và phân tích ứng suất, biến dạng trên dao phay carbide K10 khi phay mặt bên thép SKD61 theo hai sơ đồ tiếp xúc 65 Mạc Thị Nguyên  
Mạc Văn Giang

**NGÀNH KINH TẾ**

- Giải pháp thúc đẩy phát triển sản phẩm dịch vụ trong thời kỳ chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay 72 Ngô Thị Luyện
- Chi phí logistics và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam 78 Nguyễn Minh Tuấn
- Tiến tới Net Zero -Thực trạng phát triển thị trường Các-bon tại Việt Nam 84 Lương Thị Hoa  
Nguyễn Thị Thủy
- Truyền thông số trong Marketing du lịch địa phương: Trường hợp khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, Thành phố Hải Phòng 90 Vũ Thị Hường
- Chính sách thuế dưới giác độ cảm nhận của hộ kinh doanh 96 Phạm Thị Hồng Hoa

**LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC**

- Ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy học phần tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay 104 Nguyễn Thị Hải Hà
- Lý luận năng suất lao động của Mác-Lênin và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số ngày nay 109 Vũ Văn Đông
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ nhà giáo và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay 114 Đặng Thị Dung
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay 120 Vũ Văn Đông  
Trần Thị Hồng Nhung
- Phát triển nguồn nhân lực trong kỷ nguyên số thông qua mô hình hợp tác đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp - Hướng đi mới cho quản lý giáo dục và nâng cao chất lượng lao động 125 Đỗ Thị Thùy

**TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION**

- |  |    |  |
|--|----|--|
| Design of a variable parameter controller  | 5  | Nguyen Thu Ha<br>Tran Tien Duc<br>Nguyen Duc Quang   |
| Application of Model predictive control for communication delay compensation   | 11 | Nguyen Trong Cac   |
| Effects of rooftop photovoltaic systems on distribution grid voltage   | 17 | Nguyen Dinh Thang<br>Nguyen Viet Duc<br>Nguyen Duc Thuan<br>Nguyen Thi Thu Huong<br>Pham Van Nam<br>Le Viet Son<br>Nguyen Van Hung<br>Nguyen Duc Minh<br>Do Van Dinh |
| Application of convolutional neural network (CNN) combined with programmable logic controller (PLC) to support automatic collision avoidance for ships   | 26 | Dinh Anh Tuan<br>Doan Huu Khanh<br>Mac Trung Phuc<br>Nguyen Phuong Ty  |
| A Study on the application of Machine vision in automating coal loading Systems for Railcars at Vietnam National Coal and Mineral Industries Group (TKV) | 32 | Le Van Thong<br>Phuong Manh Tuan<br>Pham Thi Thu Huong<br>Pham Van Nam<br>Do Van Dinh  |

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

- |   |    |   |
|---|----|---|
| Stress, displacement, strain and safety factor simulation in flange pipe assembly under complex loading | 39 | Vu Hoa Ky   |
| Python based optimization of cutting parameters in CNC turning of AL-6XN stainless steel                | 45 | Mac Thi Nguyen<br>Nguyen Thi Thao<br>Dao Van Kien |
| Multiphysics Analysis of Electro - Thermo - Mechanical Interactions in Micro - Interconnects            | 52 | Mac Van Giang                                     |

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

- Research on optimizing 6061-T6 aluminum alloy flat plate using two methods shape and structure 58 Nguyen Van Hinh
- Simulation and analysis of stress and strain on carbide K10 end mills for SKD61 steel side milling under two contact schemes 65 Mac Thi Nguyen  
Mac Van Giang

**TITLE FOR ECONOMICS**

- Solutions to promote service products development in the current digital transformation period in Vietnam 72 Ngo Thi Luyen
- Logistics costs and competitiveness of Vietnamese enterprises 78 Nguyen Minh Tuan
- Toward Net Zero - The current development of the Carbon market in Vietnam 84 Luong Thi Hoa  
Nguyen Thi Thuy
- Digital communication in Local Tourism Marketing: The Case of the Con Son - Kiep Bac Historical Site, Hai Phong City 90 Vu Thi Huong
- Tax policy from the perspective of business households 96 Pham Thi Hong Hoa

**TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE**

- The application of digital transformation in teaching the subject of Ho Chi Minh's thought at Sao Do University today 104 Nguyen Thi Hai Ha
- The theory of labor productivity of Marx-Lenin and the viewpoint of the Communist Party of Vietnam in the context of today's digital transformation 109 Vu Van Dong
- Ho Chi Minh's thoughts on building a team of teachers and its application by the Communist Party of Vietnam in the current period of industrialization and modernization 114 Dang Thi Dung
- Ho Chi Minh's thought on the socialist rule of law state and its application by the Communist Party of Vietnam today 120 Vu Van Dong  
Tran Thi Hong Nhung
- Developing human resources in the digital era through a training cooperation model between schools and businesses - A new direction for educational management and improving labor quality 125 Do Thi Thuy

# Phát triển nguồn nhân lực trong kỷ nguyên số thông qua mô hình hợp tác đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp - Hướng đi mới cho quản lý giáo dục và nâng cao chất lượng lao động

## Developing human resources in the digital era through a training cooperation model between schools and businesses - A new direction for educational management and improving labor quality

Đỗ Thị Thùy

Tác giả liên hệ: [thuydhsd@gmail.com](mailto:thuydhsd@gmail.com)

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 06/5/2025

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 01/7/2025

Ngày chấp nhận đăng: 26/11/2025

### Tóm tắt

Bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển nền kinh tế số cần phải phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu. Doanh nghiệp, nhà tuyển dụng đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin phản hồi về nhu cầu nguồn nhân lực cũng như tham gia vào việc đánh giá kết quả đầu ra. Bài hội thảo tác giả nghiên cứu về mặt lý luận, vai trò và các giải pháp mô hình phát triển giữa nhà trường và các doanh nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực. Từ đó tạo hướng đi mới cho quản lý giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn lao động đáp ứng nhu cầu trong thời kỳ kỷ nguyên số hiện nay.

**Từ khóa:** Nhân lực; nhà trường; doanh nghiệp; mô hình hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp.

### Abstract

The context of digital transformation and the development of the digital economy requires the development of high-quality human resources to meet the requirements of industrialization, modernization and deep integration into the global economy. Businesses and employers play an important role in providing feedback on human resource needs as well as participating in evaluating output results. In the seminar, the author researches the theory, role and solutions of development models between schools and businesses in human resource development. Thereby creating a new direction for educational management and improving the quality of labor resources to meet the needs in the current digital age.

**Keywords:** Human resources; school; businesses; cooperation models between schools and businesses.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao, linh hoạt và thích ứng nhanh với thay đổi trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Phát triển nguồn nhân lực là một khía cạnh quan trọng trong việc đảm bảo sự phát triển bền vững của một quốc gia. Mô hình hợp tác đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp đang ngày càng được quan tâm và triển khai để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Một trong những phương pháp hiệu quả nhất để đạt được mục tiêu này là thông qua việc thúc đẩy mô hình hợp tác đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp. Bài báo này đề cập đến cách thức và lợi ích của việc áp dụng mô hình hợp tác này trong quản lý.

### 2. NỘI DUNG

#### 2.1. Sự cần thiết hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp về phát triển nguồn nhân lực trong kỷ nguyên số

Tại Luật Giáo dục Đại học năm 2012 có quy định: “Gắn đào tạo với nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ; đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học với tổ chức nghiên cứu khoa học và với doanh nghiệp. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có quyền và trách nhiệm tiếp nhận, tạo điều kiện để người học, giảng viên thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo”; Nghị quyết 29 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI cũng chỉ đạo: “Phát triển giáo dục và đào tạo phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; với tiến bộ khoa học và công nghệ; phù hợp quy luật khách quan. Chuyển phát triển giáo dục và đào tạo từ chủ yếu theo số lượng sang chú trọng chất lượng và hiệu quả, đồng thời đáp ứng yêu

Người phản biện: 1. TS. Phạm Xuân Đức

2. TS. Phạm Văn Dự

cầu số lượng”; Tiếp đến Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục chỉ đạo: “Quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động”.

*Thứ nhất*, doanh nghiệp là tế bào quan trọng của nền kinh tế. Sự lớn mạnh của doanh nghiệp quyết định sự tăng trưởng bền vững của nền kinh tế. Hoạt động của các doanh nghiệp đứng trước nhiều cơ hội và thách thức. Một trong những khó khăn mà doanh nghiệp gặp phải là thiếu đội ngũ có trình độ, có khả năng đáp ứng yêu cầu phát triển trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực.

Xuất phát từ sự yếu kém, bất cập trong việc gắn kết giữa các cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp là những nguyên nhân cơ bản dẫn đến chất lượng và hiệu quả đào tạo chưa cao, sản phẩm đào tạo ra yếu vì kiến thức, kỹ năng và thái độ không đáp ứng được yêu cầu của công việc. Việc các cơ sở sử dụng lao động phải bồi thường, đào tạo lại số nhân lực là phổ biến; các ngành đào tạo cũng như trình độ đào tạo cũng bất hợp lý, dẫn đến tình trạng ngành thì thừa, ngành thì thiếu, phân bổ không đồng bộ trong công tác quản lý xã hội, làm cho hoạt động đào tạo luôn bị động.

*Thứ hai*, xuất phát từ đòi hỏi ngày càng cao về nguồn lực trong và ngoài nước đã qua đào tạo đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và sự hội nhập kinh tế quốc tế. Điều này thể hiện sự gia tăng phù hợp về số lượng, nâng cao chất lượng và đạt sự hợp lý về cơ cấu ngành nghề cũng như cơ cấu trình độ đào tạo của nguồn nhân lực đã qua đào tạo, đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Đây là một thách thức lớn đối với ngành Giáo dục và Đào tạo, cũng như các cơ sở đào tạo, một đòi hỏi cấp bách của thực tiễn đặt ra. Để thực hiện được việc này, các cơ quan quản lý đào tạo và cũng như các cơ sở đào tạo càng phải tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Chính vì vậy, hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp là nhu cầu khách quan xuất phát từ lợi ích hai phía, mối liên kết, hợp tác này mang tính tất yếu, vừa mang tính khả thi cao trong việc đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho doanh nghiệp với sự cạnh tranh của thị trường lao động. Bên cạnh đó, sự hợp tác còn khắc phục tình trạng bất cập, lãng phí trong hoạt động trọng lĩnh vực đào tạo của nước ta hiện nay, đồng thời đó là cũng cách duy trì sự tồn tại và phát triển, tham mưu các chính sách trong công tác quản lý đào tạo cho các nhà quản lý giáo dục để hội nhập nền kinh tế thị trường, kinh tế tri thức và hội nhập sâu rộng trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thông qua hợp tác này, nhà trường và doanh nghiệp đóng vai trò ngày càng quan trọng, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo thông qua đổi mới, lan tỏa tri thức. Ý tưởng hợp tác, liên kết này được đề xướng từ một nhà triết học người Đức Wilhenlm Humboldt, đó là chuyển trọng

tâm việc sang nghiên cứu hỗ trợ hoạt động đào tạo đã thành công với một nước Đức phát triển các lĩnh vực công nghệ phục vụ cho mục đích dân sinh và mục đích quân sự, góp phần đưa nước Đức trở thành một trong những nền kinh tế hùng cường trên thế giới.

## 2.2. Các hình thức hợp tác chủ yếu giữa trường đại học và doanh nghiệp

Các nghiên cứu và thực tế cho thấy, trên thế giới, hợp tác giữa Trường đại học và doanh nghiệp được thể hiện ở nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Nghiên cứu đã chỉ ra: quan hệ hợp tác giữa các Trường đại học và doanh nghiệp trên thế giới được diễn ra ở 2 mức độ cơ bản, đó là: Mức độ thấp và phổ biến là: Tiếp nhận sinh viên đến thực tập, tham quan thực tế, hỗ trợ chi phí và thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập; và các mức độ cao hơn là: Trao đổi chuyên gia, chia sẻ tri thức, công nghệ; đầu tư cho nghiên cứu, triển khai nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; cùng đầu tư phát triển doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho xã hội.

- *Xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo*: Có ý nghĩa rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và giúp sinh viên thích ứng tốt với đòi hỏi của thị trường lao động. Cần khuyến khích sự tham gia của giới doanh nghiệp vào việc xây dựng và cập nhật chương trình của nhà trường, thông qua các cuộc thảo luận và trao đổi thông tin. Giới chuyên gia đang làm việc tại các doanh nghiệp cũng là một nguồn hợp tác đầy tiềm năng trong việc đảm nhận một phần việc giảng dạy trong Trường đại học.

- *Hỗ trợ tinh thần sáng nghiệp và các hoạt động khởi nghiệp*: Nâng cao tinh thần khởi nghiệp trong Trường đại học, tạo ra một văn hóa kích thích giảng viên và sinh viên suy nghĩ và hành động với tinh thần khởi nghiệp, đặt họ trước những con đường khởi nghiệp của doanh nghiệp và lời cuốn họ thoát ra khỏi lối mòn tư duy.

Như vậy, sự hợp tác giữa Trường đại học và doanh nghiệp là một xu hướng phổ biến trên thế giới. Sự hợp tác này được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau nhằm khai thác tối ưu nguồn lực của các bên từ đó đem lại lợi ích cho cả Trường đại học và doanh nghiệp cũng như cho nền kinh tế

## 2.3. Thực trạng sự kết hợp đào tạo giữa Trường đại học và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực ở Việt Nam

Tính đến 31/8/2024, có 195 cơ sở giáo dục đại học; 11 trường cao đẳng sư phạm được đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn trong nước. Hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp được Đảng và Nhà nước rất quan tâm. Những chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước trong thời gian qua là những tiền đề cơ bản, có tác dụng định hướng và thúc đẩy sự hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp như:

Thực tế cho thấy, hiện nay, một bộ phận doanh nghiệp đã chủ động liên kết với các cơ sở đào tạo để tìm kiếm nhân lực, “đặt hàng” nhân lực chất lượng cao và đồng hành cùng nhà trường trong quá trình đào tạo. Về phía trường đại học, ngoài việc gắn kết chặt chẽ công tác đào tạo với việc làm, tuyển sinh với tuyển dụng thông qua ký kết hợp tác đào tạo, hội chợ việc làm với các doanh nghiệp... nhiều trường còn thành lập các quỹ học bổng, sân chơi khởi nghiệp nhằm mang đến cơ hội tự tạo việc làm, xây dựng bản lĩnh cho sinh viên. Một số trường đại học bước đầu hướng chương trình đào tạo của mình theo nhu cầu của doanh nghiệp bằng cách tham khảo ý kiến doanh nghiệp về chương trình đào tạo, mời các doanh nhân tham gia vào một số chương trình giảng dạy, trao đổi ý kiến, hướng nghiệp.

Tại Đại học Quốc gia Hà Nội, thời gian qua, đã đẩy mạnh việc liên kết với doanh nghiệp bằng 2 cấp độ: Hợp tác liên kết giữa trường với các viện và các đơn vị thành viên thuộc trường và doanh nghiệp bên ngoài; Hợp tác giữa Đại học Quốc gia Hà Nội với các doanh nghiệp và địa phương để thúc đẩy hợp tác giữa các đơn vị thành viên và nhà khoa học với các doanh nghiệp. Qua đó, Đại học Quốc gia Hà Nội đã thực hiện hợp tác toàn diện với các tập đoàn và doanh nghiệp lớn như: VinGroup, Viettel, Dầu khí... bình quân mỗi năm đã có gần 1.500 lượt cán bộ và hơn 1.200 lượt sinh viên được trao đổi với nước ngoài, hàng nghìn sinh viên bậc đại học được trao học bổng từ các DN; các nhà khoa học và các đơn vị thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội triển khai các đề tài/chương trình/dự án lớn phục vụ cộng đồng và theo đặt hàng của các doanh nghiệp.

Trường Đại học Sao Đỏ đã có mối quan hệ hợp tác với nhiều doanh nghiệp trong cả nước là các tập đoàn, các doanh nghiệp lớn thuộc các khu công nghiệp trọng điểm như: Sumora (thành phố Hải Phòng); Phúc Điền, Nam Sách (tỉnh Hải Dương); Phố Nối, Như Quỳnh (tỉnh Hưng Yên); Từ Sơn, Quế Võ, Yên Phong (tỉnh Bắc Ninh); Đông Anh, Sóc Sơn (Thành phố Hà Nội)... để sinh viên thăm quan, trải nghiệm thực tế và thực tập cuối khóa. Các khoa trong nhà trường cũng có mối quan hệ nòng cốt với các doanh nghiệp có uy tín thuộc lĩnh vực chuyên môn để tạo môi trường thuận lợi cho sinh viên tiếp cận được với công nghệ mới của sản xuất và học tập được tác phong làm việc công nghiệp, làm việc nhóm... tạo cơ hội cho sinh viên học tập và ra trường có việc làm, thu nhập ổn định cơ hội thăng tiến như: Tập đoàn Khoa học kỹ thuật Hồng Hải thường xuyên tổ chức chương trình tuyển dụng sinh viên năm cuối ngành công nghệ kỹ thuật Cơ khí với nhiều ưu đãi: Tài trợ 100% học phí năm cuối; được bồi dưỡng kiến thức về ngoại ngữ, tin học; sinh viên được tuyển dụng sẽ là cán bộ nguồn, phó các phòng, quản lý, kỹ sư nghiên cứu và phát triển sản phẩm... với mức lương khởi điểm từ 10 triệu đồng trở lên và được đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của người lao động. Các công ty, doanh nghiệp lớn như: Công ty TNHH NISSIN Việt Nam, Công ty TNHH Canon Việt Nam, Tập đoàn Hòa Phát... cũng đã hợp tác, tài

trợ quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài và tuyển dụng sinh viên sau khi tốt nghiệp. Do đó, theo số liệu thống kê của phòng Quản lý chất lượng và thực tế phỏng vấn đại diện các doanh nghiệp của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài thuộc Hiệp hội các trường Đại học, Cao đẳng Việt Nam thì 97% sinh viên ngành Công nghệ Cơ khí, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Sao Đỏ đã có việc làm đúng chuyên ngành ngay sau khi tốt nghiệp và 90% có mức thu nhập ổn định trên 10 triệu đồng/tháng.

Việc gắn kết với doanh nghiệp không chỉ dừng lại ở vấn đề tìm chỗ thực hành cho sinh viên hay xin học bổng, đa số các trường hiện nay đang hướng tới việc giúp sinh viên có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. Tại Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, nhờ sự hợp tác sâu rộng với cộng đồng doanh nghiệp, những năm gần đây, khoảng 90% sinh viên khối ngành kỹ thuật tốt nghiệp có việc làm ngay. Tại trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, nhờ sự hợp tác sâu rộng với hơn 500 doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực, khoảng hơn 97% sinh viên tốt nghiệp có việc làm ngay.

Đại học Duy Tân đã kiên định chiến lược hợp tác với các đại học, các doanh nghiệp danh tiếng ở trong và ngoài nước để thúc đẩy công tác đào tạo, nghiên cứu và tạo việc làm cho sinh viên. Trong đó nhiều đơn vị như: Tập đoàn LogiGear Hoa Kỳ, Tập đoàn InterContinental, Tập đoàn Phúc lợi xã hội Seirei (Nhật Bản), Microsoft Việt Nam, Công ty TNHH Phần mềm FPT, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA)... đã đánh giá cao sinh viên của trường và đến trường tuyển chọn nhân lực giỏi ngay khi sinh viên đang còn chưa tốt nghiệp.

Tuy nhiên, xét một cách tổng thể, việc hợp tác giữa các trường đại học và doanh nghiệp ở nước ta vẫn còn rất nhiều hạn chế tồn tại, cụ thể là:

Một là, hợp tác của các trường đại học thời gian qua chủ yếu là ở hoạt động đào tạo, cung ứng lao động cho doanh nghiệp. Hợp tác trong nghiên cứu khoa học và công nghệ còn hạn chế và chưa theo kịp xu thế của thế giới.

Hai là, hợp tác đại học - doanh nghiệp ở Việt Nam còn mang tính ngắn hạn, hoặc gắn với tư tưởng nhiệm kỳ, chưa cam kết đảm bảo duy trì nguồn nhân lực và chất lượng đào tạo đồng đều ở các sinh viên. Chưa có các hợp tác đạt được thành công mang tính dài hạn giữa các bên.

Ba là, về phương thức, các đại học chủ yếu thực hiện hình thức nhận tài trợ từ DN. Số lượng các ký kết hợp tác và số lượng các đối tác, các đại học có xu hướng tăng nhanh về mặt số lượng nhưng các đối tác doanh nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng thấp.

Bốn là, vai trò hỗ trợ đào tạo của doanh nghiệp đối với đào tạo sinh viên còn mờ nhạt; Việc trao đổi của chủ các doanh nghiệp, lãnh đạo doanh nghiệp, nhà quản lý... và sinh viên trên lớp học còn rất ít.

Năm là, vai trò thúc đẩy hợp tác giữa lãnh đạo hai bên vẫn chưa được xây dựng trên cơ sở những cam kết có

tính chất lâu dài và bền vững giữa các bên; Vai trò của Nhà nước chưa rõ rệt và chưa thể hiện được vị trí của người tạo ra “luật chơi”, “sân chơi” cho việc phát triển mô hình đại học - doanh nghiệp.

#### 2.4. Một số giải pháp tăng cường sự kết hợp giữa trường đại học và doanh nghiệp trong kỷ nguyên số

Nhằm thúc đẩy sự hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp trong điều kiện Việt Nam hiện nay, góp phần tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội, trong thời gian tới, cần đẩy mạnh thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, về phía các cơ quan nhà nước, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách để thúc đẩy sự hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp. Nhà nước cần có chính sách, cơ chế phối hợp chặt chẽ về nguồn nhân lực giữa đại học và doanh nghiệp. Tăng quyền tự chủ cho các trường đại học.

Ngoài ra, cũng cần quy định trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo và hỗ trợ các trường đại học trong quá trình đào tạo.

Thứ hai, về phía các trường đại học, cần có sự tham khảo nhu cầu thị trường và doanh nghiệp để từ đó xây dựng khung chương trình, thức đào tạo, đánh giá sinh viên... phù hợp với yêu cầu của thực tiễn và yêu cầu của doanh nghiệp trong từng giai đoạn. Tăng cường phối hợp với doanh nghiệp giải quyết những vấn đề thực tế của doanh nghiệp ngay từ khi ở trong nhà trường. Cử các giảng viên, cán bộ quản lý đến doanh nghiệp học tập, trao đổi kinh nghiệm, vướng mắc trong quá trình đào tạo. Phối hợp cùng doanh nghiệp tổ chức cho sinh viên tham quan, thực tập, tìm hiểu quy trình sản xuất, những công nghệ hiện có nhằm giúp sinh viên định hướng được ngành nghề mình đang học và xác định mục tiêu học tập của sinh viên.

Thứ ba, về phía doanh nghiệp, cần thông tin cho các trường đại học về nhu cầu nguồn nhân lực của doanh nghiệp mình. Doanh nghiệp cùng tham gia đào tạo bằng cách đóng góp ý kiến về xây dựng, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo cho phù hợp với tình hình thực tế. Hỗ trợ tài chính cũng như cơ sở vật chất thông qua các hình thức hỗ trợ học bổng cho sinh viên, ký kết các hợp đồng tư vấn, nghiên cứu khoa học, xây dựng khu thực hành, giảng đường, phòng thí nghiệm, trang thiết bị cho giảng dạy và học tập. Cử các chuyên gia, chuyên viên, công nhân lành nghề tham gia trực tiếp giảng dạy hoặc hướng dẫn sinh viên trong quá trình thực tập. Tiếp nhận các giảng viên, cán bộ quản lý đến doanh nghiệp học hỏi kinh nghiệm.

Thứ tư, về phía sinh viên, cần xác định được tầm quan trọng của ngành nghề mà mình theo học, có mục tiêu, lý tưởng rõ ràng trong quá trình học tập. Không ngừng học tập, rèn luyện, tham gia các diễn đàn, hội thảo tổ chức giữa nhà trường và doanh nghiệp tham gia nghiên cứu khoa học... nhằm vận dụng các kiến thức đã học và thực tế doanh nghiệp.

### 3. KẾT LUẬN

Hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp trong việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là một hướng đi mới, giúp cải thiện chất lượng lao động và đáp ứng nhanh chóng với sự biến đổi của thị trường và công nghệ. Việc tạo cơ hội cho sinh viên tiếp xúc với thực tế công việc và hợp tác với doanh nghiệp sẽ giúp họ phát triển kỹ năng và tạo sự liên kết giữa giáo dục và thực tế làm việc.

Phát triển nguồn nhân lực thế hệ mới thông qua mô hình hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp không chỉ mở ra hướng đi mới cho quản lý giáo dục mà còn là bước đệm quan trọng để nâng cao chất lượng lao động, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế tri thức hiện đại.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Đình Bắc (2018), *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ta trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Tạp chí Cộng sản, số 906.
- [2]. Trần Kim Chung (2018), *Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến vấn đề việc làm - một số đề xuất giải pháp cho Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế, Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với Quản trị nhà nước, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [3]. Mai Lan Hương (2020), *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 3.
- [4]. Đặng Thành Lê (2018), *Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến yêu cầu bảo đảm an sinh xã hội theo hướng phát triển bền vững*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế, Cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư với Quản trị nhà nước, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [5]. Bùi Ngọc Huyền Vinh, Hà Thị Hương, Nguyễn Duy Phú (2022), *Liên kết trường đại học và doanh nghiệp, góc nhìn từ một trường đại học của doanh nghiệp*, Hội thảo khoa học quốc gia “Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục đại học trong bối cảnh mới”, Huế.

### AUTHOR INFORMATION

**Do Thi Thuy**

Corresponding Author: [thuydhsd@gmail.com](mailto:thuydhsd@gmail.com)

Sao Do University.

# THẺ LỆ GỬI BÀI

## TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (\*.doc \*.docx và \*.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (\*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
  - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
  - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
  - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ [http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format\\_paper](http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper)  
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ:

**Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ**

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, P. Chu Văn An, TP. Hải Phòng.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn)

**Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, Số 4 (92) 2025**



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**Địa chỉ:**

- **Số 1:** Số 76, đường Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
- **Số 2:** Số 72, đường Nguyễn Thái Học, quốc lộ 37, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
- **Điện thoại:** (0220) 3882 269 **Fax:** (0220) 3882 921 **Website:** <http://saodo.edu.vn> **Email:** [info@saodo.edu.vn](mailto:info@saodo.edu.vn)

**P. ISSN 1859-4190**  
**E. ISSN 2815-553X**

**Số 4 (92)**

**2025**

**Địa chỉ Tòa soạn:**

Trường Đại học Sao Đỏ

Số 76, đường Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.